TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIÁ RAI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 79/2017/QĐST – DS	*Giá Rai, ngày 22 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 253/2017/TLST – DS ngày 13/9/2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Minh T** sinh năm 1952
Địa chỉ: ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh B.

Bị đơn: Bà **Trần Ngọc H** sinh năm 1962

Địa chỉ: khóm M, phường M, thị xã G, tỉnh B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền mượn: Ông T và bà H thống nhất số tiền mượn là 130.000.000đ. Bà Trần Ngọc H thừa nhận nợ và đồng ý thanh toán số tiền nợ cho ông T nên bà Trần Ngọc H phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Minh T số tiền nợ là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng).

2.2. Về lãi phát sinh: Hai bên thống nhất không tính lãi từ ngày mượn tiền cho đến nay và kể cả trong giai đoạn thi hành án.

2.3. Về thời gian và phương thức thanh toán: Các bên thống nhất sẽ thỏa thuận trong giai đoạn thi hành án.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn là ông Nguyễn Minh T phải nộp án phí là 1.625.000đ, ông đã dự nộp 3.250.000đ theo biên lai thu số 0008971 ngày 13/9/2017 chuyển thu án phí 1.625.000đ và ông T được hoàn lại 1.625.000đ. Bị đơn là bà Trần Ngọc H được miễn án phí do là con của liệt sĩ theo giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và đơn xin miễn án phí có xác nhận của chính quyền địa phương ngày 14/9/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Giá Rai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Giang Thị Cẩm Thúy